TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 19/2024/QĐST-HNGĐ	*B, ngày 14 tháng 08 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B

Căn cứ khoản 1,2 Điều 212; khoản 4 Điều 397 – Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55- Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30- 12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 25/2024/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 07 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị Chảo Mùi S – sinh năm 1994

Địa chỉ: thôn T, xã N, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Anh Tẩn Láo L – sinh năm 1990

Địa chỉ: thôn T, xã N, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị Chảo Mùi S: Bà Phạm Thị Thương – Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Chị Chảo Mùi S và anh Tẩn Láo L đăng ký kết hôn ngày 25/05/2015 tại Uỷ ban nhân dân xã N, huyện B, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do tính cách không hợp, vợ chồng bất đồng quan điểm, không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống, sống với nhau một thời gian nhưng không có con chung dẫn đến thường xuyên cãi chửi nhau, cuộc sống chung vợ chồng không có hạnh phúc. Mặc dù đã được gia đình hai bên khuyên bảo nhiều lần nhiều lần nhưng mâu thuẫn không được cải thiện. Anh chị đã sống ly thân từ tháng 3 năm 2023 cho đến nay không còn quan tâm đến nhau cả về tình cảm và kinh tế. Đến nay chị Chảo Mùi S và anh Tẩn Láo L nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc nên chị

Chảo Mùi S và anh Tẩn Láo L đề nghị Tòa án nhân dân huyện B giải quyết cho chị Chảo Mùi S và anh Tẩn Láo L được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Chảo Mùi S và anh Tẩn Láo L không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản: Chị Chảo Mùi S và anh Tẩn Láo L không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Chảo Mùi S và anh Tẩn Láo L thuộc hộ nghèo được UBND xã cấp giấy chứng nhận số 143/GCN- HN. HCN ngày 03/05/2024 và chị Chảo Mùi S, anh Tẩn Láo L cùng có đơn xin miễn nộp lệ phí việc dân sự.

Xét thấy yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Chảo Mùi S và anh Tẩn Láo L, quan hệ hôn nhân của chị Chảo Mùi S và anh Tẩn Láo L chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Chảo Mùi S và anh Tẩn Láo L thuộc hộ nghèo được UBND xã cấp giấy chứng nhận số 143/GCN- HN. HCN ngày 03/05/2024 và chị Chảo Mùi S, anh Tẩn Láo L cùng có đơn xin miễn nộp lệ phí việc dân sự. Căn cứ vào Điều 12 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQHH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của tòa án thì chị Chảo Mùi S và anh Tẩn Láo L được miễn nộp tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND (2);
- THADS;
- Người yêu cầu;
- UBND xã N (2);
- Lưu HS - Tập QĐ.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thanh Hương